

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH AN GIANG

Số: 156/QĐ-CTHADS

An Giang, ngày 9 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH AN GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-CTHADS ngày 9 tháng 6 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán Hành chính Cục Thi hành án dân sự tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Trang TTĐT Cục,
- Lưu: VT.

CỤC TRƯỞNG



Lâm Phước Nghĩa

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang
Chương: 14

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 156/QĐ-CTHADS ngày 9/6/2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
A	Số thu phí, lệ phí	-
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại (Bao gồm số được sử dụng tại đơn vị và số nộp Tổng Cục)	-
2	Nguồn thu phí nộp NSNN	-
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (Loại 340-Khoản 341)	
B	Chi quản lý hành chính	(348.369.047)
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	(152.024.047)
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	(196.345.000)

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục THADS tỉnh An Giang
Chương: 014



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2021**
Kim theo Quyết định số 56/QĐ-CTHADS ngày 18/01/2021 của Cục trưởng Cục THADS
(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Dự tính: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP Cục	Long Xuyên	Châu Đốc	An Phú	Châu Phú	Châu Thành	Phủ Tân	Tân Châu	Chợ Mới	Tri Tôn	Tịnh Biên	Thới Sơn
1	2	3	4=5+6+...+16	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí														
I	Số thu phí, lệ phí														
1	Phí thi hành án														
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại														
	<i>Chi quản lý hành chính</i>														
1	Kinh phí thực hiện chế độ tư chủ														
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ														
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước		0												
	Phí thi hành án														
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước			0											
	Chi quản lý hành chính(340-341)		0	-348.372	22.390	18.120	16.075	76.075	29.191	56.513	31.980	38.400	27.425	13.085	19.115
1	Kinh phí thực hiện chế độ tư chủ		0	-152.027				60.395	13.766	37.053	14.560	15.600	10.650		
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ		0	-196.345	22.390	18.120	16.075	15.680	15.425	19.460	17.420	22.800	16.775	13.085	19.115